

Bản án số: 21/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 18 – 8 - 2025
V/v tranh chấp ly hôn và con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Trang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Y Blao Bkrông, bà Nguyễn Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk: Ông Nguyễn Hữu Tinh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 277/2025/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 04 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn và con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST–HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2025/QĐST – HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1989 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: A P, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Ông Y Al Pha Niê K, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: D L, phường E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng tôi kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 30/6/2017 tại Ủy ban nhân dân phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Nay là phường E, tỉnh Đắk Lắk).

Trong quá trình chung sống vợ chồng tôi sống hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không hòa hợp, vợ chồng không có tiếng nói chung, không thể hòa giải được. Nay chúng tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Y An Dy Niê K1 – sinh ngày 06/12/2017. Con chung giao cho ông Y Al Pha N Kđăm là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng do hiện nay ông Y Al P đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Y Al Pha Niê K vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu H. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với ông Y Al Pha Niê K. Về con chung: Giao cháu Y An Dy Niê K1 – sinh ngày 06/12/2017 cho ông Y Al Pha N Kđăm thăm nom chăm sóc con chung cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên.

Bà Nguyễn Thị Thu H được quyền thăm nom chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H yêu cầu ly hôn với ông Y Al Pha Niê K, địa chỉ cư trú tại phường E (nay là phường E), tỉnh Đắk Lắk. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì đây là vụ án “*Tranh chấp ly hôn và con chung*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H và bị đơn ông Y Al Pha Niê K đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ, bà Nguyễn Thị Thu H có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Y Al Pha Niê K vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Y Al Pha N Kđăm tự nguyện tìm hiểu, đủ điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày 30/6/2017 tại Ủy ban nhân dân phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Nay là phường E, tỉnh Đắk Lắk) trên cơ sở tự nguyện nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Y Al Pha Niê K chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp nhau, không có tiếng nói chung.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện quá trình chung sống tại địa phương bà Nguyễn Thị Thu H và ông Y Al Pha Niê K có xảy ra mâu thuẫn nên đã sống ly thân nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân được xây dựng trên cơ sở tự nguyện của hai bên, việc bà Nguyễn Thị Thu H xét thấy không còn tình cảm với ông Y Al Pha Niê K, vợ chồng không có tiếng nói chung trong cuộc sống, dẫn đến mâu thuẫn cuộc sống kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận đơn xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu H.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà Nguyễn Thị Thu H và ông Y Al Pha Niê K có 01 con chung là Y An Dy Niê K1 – sinh ngày 06/12/2017. Bà Nguyễn Thị Thu H xác định hiện nay con chung đang ở với bố và cũng có nguyện vọng giao con chung cho ông Y Al Pha Niê K nuôi dưỡng. Tại địa phương cũng xác nhận cháu Y An D đang sống với bố. Hội đồng xét xử xét thấy đề phù hợp với thực tế và đảm bảo được quyền và lợi ích của con chung nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao con chung cháu Y An Dy Niê K1 – sinh ngày 06/12/2017 cho ông Y Al Pha N Kđảm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ: Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ: Điểm a Khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với ông Y Al Pha Niê K.

2. Về con chung:

Giao cháu Y An Dy Niê K1 – sinh ngày 06/12/2017 cho ông Y Al Pha N Kđăm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Các đương sự được quyền thăm nom chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí do Nguyễn Hoài P1 nộp thay Nguyễn Thị Thu H theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001272 ngày 15/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Thi hành án dân sự khu vực 1).

Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 1 – Đắk Lắk;
- THADS khu vực 1;
- Đương sự;
- UBND phường Ea Kao;
- Lưu hồ sơ tại tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hoài Trang

